

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **93/2021/HSST**

Ngày 29/3/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hạnh

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Lê Nữ Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trường Xuân – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Anh H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11 tháng 4 năm 1993; Tại: Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 10, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Lê Hải N, sinh năm: 1968, trú tại: Thôn 8, xã E, huyện C; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1972, trú tại: Thôn 10, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Gia đình bị cáo có 02 anh em ruột, bị cáo là con đầu; Bị cáo có vợ là Trần Thị H, sinh năm: 1999 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con, sinh năm: 2017. Hiện cùng trú tại: Tổ dân phố 9, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26 tháng 6 năm 2020, có hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 05 tháng 11 năm 2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 05 tháng 11 năm

2020 tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Buôn Ma Thuột cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Anh Nguyễn Thành Minh H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Buôn Alê B, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Thành L; Sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Buôn Alê B, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Lê Hải N; Sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

***Người làm chứng:**

- Anh Đặng Văn T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn 10, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 116 đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

- Anh Hồ Viết Q; Sinh năm: 1994;

Địa chỉ: Số 120/25 đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26 tháng 6 năm 2020, Lê Anh H cùng Đặng Văn T (sinh năm: 1997 – trú tại: Thôn 10, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) cùng một người tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) ngồi nhậu tại phòng trọ của T tại địa chỉ: Hẻm 26 đường N, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì anh Nguyễn Xuân B (sinh năm: 1993 – trú tại: 116 đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk), là bạn của T đến nhậu cùng. Một lúc sau anh B rủ H, T đi hát Karaoke tại quán Karaoke H địa chỉ tại 120/26 đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, thì H và Tài đồng ý. Khi đến quán Karaoke, H, T và anh B vào hát tại phòng số 7 cùng với anh Nguyễn Thành Minh H (H1) (sinh năm: 1995 – trú tại: Buôn Alê B, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – là bạn của anh B), anh Hồ Viết Q (sinh năm: 1994 – trú tại: 120/25 đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) cùng hai người bạn của anh H1, tên H2 và C (chưa xác định được nhân thân lai lịch). Tại đây, anh H1 đã có lời qua tiếng lại với H và T, đồng thời đe dọa đòi đánh T, H thấy vậy nên đã bỏ về phòng trọ của T tại địa chỉ nêu trên. Lúc này, tại quán Karaoke, anh

H1 tiếp tục gây mâu thuẫn và đe dọa đòi đánh T, nên anh B nói “Thằng này là em tao, tao thách mày đánh nó”, lúc này H liền lấy chiếc điều cày hút thuốc Lào bằng gỗ, màu vàng, 02 đầu được bọc kim loại màu vàng, một đầu có khắc chữ “Vinh hoa phú quý”, dài 50cm của anh Hồ Viết Q đánh một phát từ trên xuống trúng vào đầu của anh B gây thương tích. Cùng lúc H về phòng trọ của T rồi lấy chiếc ba lô bằng vải màu cam của H bên trong có sẵn 01 (một) con dao bằng kim loại (loại dao tự chế), màu trắng, dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ, mục đích quay lại quán Karaoke để đánh anh H1. Khi H ra lấy xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 47T1-199.76 thì Đ đang ở trong phòng trọ của T, Đ hỏi H: “T đâu?”, H trả lời: “T đang bị tụi kia đòi đánh trên quán”, nên Đ lên xe mô tô đi cùng H đến quán Karaoke H, khi cả hai đi đến giữa đường thì gặp T đang đi bộ về phòng trọ, T cũng có ý định quay lại quán Karaoke để lấy xe mô tô, nên T lên xe đi cùng Đ và H đến quán Karaoke trên. Khi đến quán Karaoke, H thấy anh H1 đang đứng trước cửa quán cùng với một số thanh niên khác (không xác định rõ nhân thân lai lịch). H liền xuống xe rút con dao từ trong chiếc ba lô ra chém anh H1 02 phát theo hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ trái qua phải trúng vào dưới cằm – cổ tay phải của anh H1 gây thương tích. Thấy vậy, anh B vào can ngăn và đưa anh H đi Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên để điều trị thương tích, còn Đ, H và T điều khiển xe mô tô 47T1-199.76 quay về lại phòng trọ của T.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 858/TgT-TTPY, ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Nguyễn Thành Minh H1 bị vết thương để lại sẹo nằm chéo mặt sau 1/3 dưới cằm – cổ tay phải, bờ đều, kích thước 8cm x 0,5cm; gãy đầu dưới xương quay phải; đứt gân duỗi cổ tay quay dài ngắn, đứt gân duỗi dạng ngón I, gân duỗi ngón 2, 3, 4, 5 tay phải (đã được khâu nối còn hạn chế gấp, duỗi khớp cổ tay phải mức độ vừa). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17%. Vật tác động: Vật sắc bén.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1158/TgT-TTPY, ngày 14 tháng 11 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Nguyễn Xuân B bị vết thương để lại sẹo vùng đỉnh chẩm trái, cách tai trái 6cm, cách đường giữa 8cm, sẹo có bờ nhám nhỏ, không dính da xung quanh sẹo có kích thước (1 x 0,3)cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01%. Vật tác động: Vật tày.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tạm giữ của Lê Anh H 01 ba lô bằng vải màu cam, kích thước (50x40x20)cm, trên ba lô ghi chữ Adidas. (BL: 107)

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tạm giữ của anh Hồ Viết Q 01 điều cày hút thuốc Lào bằng gỗ màu vàng, 02 đầu bọc kim loại màu vàng, một đầu có khắc chữ “Vinh hoa phú quý” dài 50cm, để xử lý.

Đối với 01 con dao, dài khoảng 40cm, bằng kim loại màu trắng, cán bằng gỗ (loại dao tự chế), là hung khí mà bị cáo H sử dụng gây thương tích cho anh Nguyễn Thành Minh H1, sau khi phạm tội H đã vứt bỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy, nên không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 91/CT-VKS-TP.BMT ngày 01/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Lê Anh H về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố.

Quá trình giải quyết vụ án người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị cơ quan tiến hành tố tụng buộc bị cáo phải bồi thường các chi phí chữa bệnh, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, thu nhập thực tế bị mất với tổng số tiền là **69.911.399 đồng** (*Sáu mươi chín triệu chín trăm mười một ngàn đồng*). Tại phiên tòa người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*). Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 91/CT-VKS-TP.BMT ngày 01/3/2021, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Anh H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Lê Anh H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; Điều 589; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo Lê Anh H phải bồi thường chi phí điều trị, bồi dưỡng sức khỏe, tiền công người chăm sóc và thu nhập thực tế bị mất với tổng số tiền 50.000.000đ đồng cho anh Nguyễn Thành Minh H

- *Về xử lý vật chứng*:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 ba lô bằng vải màu cam, kích thước (50x40x20)cm, trên ba lô ghi chữ Adidas của bị can H sử dụng để đựng dao gây thương tích cho anh Nguyễn Thành Minh H không có giá trị sử dụng.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 điều cày hút thuốc Lào bằng gỗ màu vàng, 02 đầu bọc kim loại màu vàng, một đầu có khắc chữ “Vinh hoa phú quý” dài 50cm.

Bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận bổ sung gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt một phần hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử, bị cáo, bị hại và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với thời gian địa điểm và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận do có mâu thuẫn trong lúc hát Karaoke tại quán Karaoke H địa chỉ tại 120/26 đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo đã về phòng trọ lấy dao và quay lại quán Karaoke chém anh Nguyễn Thành Minh H (H1), gây thương tích tỷ lệ 17%. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo là người gây thương tích cho bị hại anh H1. Với tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe bị cáo gây ra cho bị hại là 17%, hành vi của bị cáo thể hiện có tính chất côn đồ, sử dụng hung khí nguy hiểm để phạm tội (dùng dao) và tại thời điểm phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để truy tố bị cáo và đề nghị xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Vì vậy, HĐXX đã có cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”

với các tình tiết định khung tăng nặng là “dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm a i khoản 1, khoản 2 Điều 134 BLHS.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm;

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của người khác, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã nhận thức được mọi hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác. Mặc dù giữa bị cáo và bị hại có xảy ra mâu thuẫn trong quán Kraoke. Tuy nhiên, mâu thuẫn trên chưa đến mức phải dùng đến bạo lực để giải quyết mà vẫn còn nhiều cách để giải quyết với nhau nhưng bị cáo đã không làm thế mà lại dùng dao để chém anh H1. Hậu quả là anh H1 bị thiệt hại 17% sức khỏe. Hành vi đó đã thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn, bất chấp pháp luật, sẵn sàng gây thương tích cho người khác chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra bị cáo chưa có điều kiện bồi thường chi phí điều trị và các chi phí hợp lý khác cho người bị hại. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường với số tiền 50.000.000đ theo yêu cầu của bị hại. Hơn nữa trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi vì đã có những hành vi, lời nói không chuẩn mực đối với bị cáo trước. Tại phiên tòa người bị hại cũng đã nhận lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được

quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự nhưng hành vi phạm tội của bị cáo không thuộc tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị cáo và bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và bị cáo Lê Anh H đã thỏa thuận mức bồi thường chi phí điều trị, bồi dưỡng sức khỏe, tiền công người chăm sóc và thu nhập thực tế bị mất với tổng số tiền 50.000.000đ. Xét thấy việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với pháp luật, cần chấp nhận.

[4] Về vật chứng:

Đối với 01 con dao, dài khoảng 40cm, bằng kim loại màu trắng, cán bằng gỗ (loại dao tự chế), là hung khí mà bị can H sử dụng gây thương tích cho anh Nguyễn Thành Minh H, sau khi phạm tội H đã vứt bỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy, nên không thu giữ được.

Đối với 01 ba lô bằng vải màu cam, kích thước (50x40x20)cm, trên ba lô ghi chữ Adidas của bị cáo H sử dụng để đựng dao gây thương tích cho anh Nguyễn Thành Minh H không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điều cày hút thuốc Lào bằng gỗ màu vàng, 02 đầu bọc kim loại màu vàng, một đầu có khắc chữ “Vinh hoa phú quý” dài 50cm của anh Hồ Viết Q là hung khí mà anh H1 sử dụng để gây thương tích cho anh Nguyễn Xuân B, anh Q không có yêu cầu nhận lại điều cày trên, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 47T1-199.76, số khung: RLCS5C6J0GY202622, số máy: 5C6J202632; bị cáo Hùng sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe trên là của anh Lê Quang H (H3) (sinh năm: 1999 – hiện đang thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn 303 – em ruột của H); Từ đầu năm 2019 anh H3 đi thực hiện nghĩa vụ quân sự nên giao chiếc xe trên cho bố là ông Lê Hải N quản lý, sử dụng. Sau đó ông N giao chiếc xe trên cho H sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo H sử dụng chiếc xe mô tô trên vào mục đích phạm tội anh H3 và ông N không biết nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với anh H3, ông N và chiếc xe mô tô trên, là phù hợp.

[5] Đối với Đặng Văn T là người đi cùng xe mô tô với H và Đ khi quay lại quán Kraoke nhưng việc H chuẩn bị dao và nhảy xuống chém H1 thì T không biết nên cơ quan điều tra xác định T không đồng phạm và không xử lý đối với T là phù hợp.

Đối với người tên Đ là người đi cùng bị cáo H đến quán Karaoke H để gây thương tích cho anh H1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác định rõ được nhân thân, lai lịch nên tách người thanh niên tên Đ ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thành Minh H có hành vi dùng điều cày đánh anh Nguyễn Xuân B tỷ lệ thương tích 01%. Anh B đã có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của Nguyễn Thành Minh H, nên Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thành Minh H về hành vi đánh nhau quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 5, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Anh H** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Anh H** 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 05/11/2020.

2. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; Điều 589; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo Lê Anh H phải bồi thường số tiền **50.000.000** đồng (*Năm mươi triệu đồng*) cho anh Nguyễn Thành Minh H.

- *Về xử lý vật chứng*:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 ba lô bằng vải màu cam, kích thước (50x40x20)cm, trên ba lô ghi chữ Adidas.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 điều cày hút thuốc Lào bằng gỗ màu vàng, 02 đầu bọc kim loại màu vàng, một đầu có khắc chữ “Vinh hoa phú quý” dài 50cm.

(Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 01/3/2021).

* Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Anh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma thuột;
- Thi hành án phạt tù;
- Chi cục THADS Tp. BMT;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Văn Tú

